TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 19 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thăng

Ông Nguyễn Văn Hợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2021/TLST- HS, ngày 29 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:03/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH P**, sinh ngày 23/9/1993

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: TDP Đ, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1963 và bà Dương Thị T, sinh năm 1967; Gia đình có 02 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Dương Thị T, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2017;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: 02

- Ngày 15/5/2019 NGUYỄN ĐÌNH P bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian thử thách 12 tháng, ngày 31/3/2020 đã chấp hành xong.

- Ngày 15/7/2021 P bị UBND thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn với thời gian 03 tháng, ngày 30/8/2021 UBND thị trấn H ra quyết định chấm dứt việc áp

dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại thị trấn do P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: NGUYỄN ĐÌNH P đang bị Phòng lao động thương binh và xã hội huyện P đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06/10/2021 Tòa án nhân dân huyện P đã ra quyết định tạm đình chỉ xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính để chờ xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của P vào ngày 05/10/2021.

Bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977

Nơi thường trú: Tổ 3, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

2. Anh Trần Trung H, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/10/2021 tại khu vực Tổ dân phố Q1, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an thị trấn H, huyện P đã phát hiện bắt quả tang NGUYỄN ĐÌNH P, sinh năm 1993, trú tại Tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi được tổ công tác yêu cầu P đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy trong đó 01 gói giấy màu trắng một mặt có dòng kẻ màu xanh, chữ viết màu đen, một mặt in nhiều màu, 01 gói giấy màu trắng một mặt có in chữ màu đen bên trong đều là gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột dạng cục màu trắng, P khai là ma túy loại Heroin mua về để sử dụng. Ngoài ra, Công an thị trấn H còn tạm giữ một điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng và 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của P sau đó đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm P đồ vật thu giữ được và đưa NGUYỄN ĐÌNH P bàn giao cùng hồ sơ cho cơ quan CSĐT Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm P cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của NGUYỄN ĐÌNH P xác định được tổng trọng lượng số chất bột màu trắng trong hai gói giấy là 0,207 (không phẩy hai không bảy) gam.

Tại Kết luận giám định số 1483 ngày 13/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,207 gam.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện P, NGUYỄN ĐÌNH P khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 05/10/2021 P gặp một người đàn ông cùng nghiện ma túy tên Toàn ở khu vực Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện P để tìm mua ma túy về cùng sử dụng, tại đây Toàn đưa cho P 250.000 đồng, P góp thêm 50.000 đồng, sau đó P dùng 300.000 đồng mua được 02 gói ma túy của một người phụ nữ tên Hợp. P cất số ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc đi về phía Toản thì bị lực lượng Công an phát hiện, Toàn đứng cách P khoảng 20m liền quay xe bỏ chạy còn P bị Công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 P bì niêm P còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong chứa 0,156 gam mẫu A1 hoàn trả sau giám định và vỏ bao mẫu A1 do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm P còn nguyên vẹn ký hiệu NQ1, bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, máu cũ đã qua sử dụng có số IMEL 1 là 357657533067480, có số IMEL 2 là 357657533067498 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P theo quy định. Số tiền 100.000 đồng đang được bảo quản tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện P tại Kho bạc nhà nước theo quy định.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-PB, ngày 28/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P từ 36 đến 42 tháng tù.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm P còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,156 gam ma túy vỏ bao gói mẫu A1 vụ NGUYỄN ĐÌNH P

- Tạm giữ để đảm thi hành án đối với bị cáo: 01 (một) bì niêm P còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu NQ1, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng của NGUYỄN ĐÌNH P.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2021 tại khu vực Tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, NGUYỄN ĐÌNH P là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,207 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)…

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam."

2…."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an

toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nhiều lần bị chính quyền địa phương áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thế nhưng, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm P còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,156 gam ma túy vỏ bao gói mẫu A1 vụ NGUYỄN ĐÌNH P

- Tạm giữ để đảm thi hành án đối với bị cáo: 01 (một) bì niêm P còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu NQ1, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng của NGUYỄN ĐÌNH P.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và ủy nhiệm chi số: 01 ngày 05/01/2022 giữa Công an huyện và Kho bạc Nhà nước huyện P).*

[6]. Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) thu giữ của NGUYỄN ĐÌNH P, P khai P và Toàn rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. Toàn đưa cho P 250.000 đồng, P góp 50.000 đồng, P cầm tiền mua được 02 gói ma túy của một người phụ nữ tên Hợp ở khu vực Tổ dân phố Quyết Tiến 1, thị trấn H, huyện P,

tỉnh Thái Nguyên. Quá trình xác minh tại địa phương không có người tên Toàn như trên nên không có căn cứ để tiếp tục xác minh điều tra xử lý theo quy định. Quá trình điều tra, tiến hành ghi lời khai của bà Nguyễn Thị Hợp, sinh năm 1962, trú tại Tổ dân phố Úc Sơn, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và tiến hành cho đối chất lời khai của bà Hợp với P, bà Hợp không thừa nhận việc bán ma túy cho P nên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[10]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P **03** (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 10 năm 2021.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,156 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ NGUYỄN ĐÌNH P

- Tạm giữ để đảm thi hành án đối với bị cáo: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu NQ1, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen máy cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN ĐÌNH P và số tiền 100.000 đồng của NGUYỄN ĐÌNH P.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo NGUYỄN ĐÌNH P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm, nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo (NGUYỄN ĐÌNH P), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy